|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG NINH**  Số: 153/QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Ninh, ngày 12 tháng 01 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thay thế**

**thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửađổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chínhquyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 củaChính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liênquan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòngChính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

*Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBDT ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 01/TTr-BDT ngày 05/01/2024 và ý kiến của thành viên UBND tỉnh (văn bản xin ý kiến số 110/VP.UBND-NC ngày 10/01/2024 của Văn phòng UBND tỉnh).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực công tác dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc *(Có Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính chi tiết kèm theo).*

Giao Trưởng Ban Dân tộc tỉnh căn cứ danh mục thủ tục hành chính đã được công bố, cung cấp nội dung thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Xây dựng để phê duyệt quy trình giải quyết thủ tục hành chính chi tiết đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 để tin học hóa việc giải quyết thủ tục hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)*  **Cao Tường Huy** |

**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ**

**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN DÂN TỘC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 153/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh)*

| **TT** | **Tên thủ tục hành chính được thay thế** | **Tên thủ tục hành chính thay thế** | **Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** | **Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiếp nhận hồ sơ** | **Trà kết quả** |
|  | **TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN** | | | | | | | |
| 1 | Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số | Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số | 25 ngày | Trung tâm hành chính công cấp huyện | Không | - Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 6/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.  - Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. | Có | Có |
| 2 | Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số | Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số | 25 ngày | không | Có | Có |